

Hội thảo lý luận quốc tế: Những vấn đề lý luận và thực tiễn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn - kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc

Từ ngày 31/10-2/11/2008, tại Tp. Nha Trang, Khánh Hoà đã diễn ra cuộc Hội thảo lý luận quốc tế lần thứ 4 giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc với chủ đề *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn - kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc*. Tham dự Hội thảo có các đại biểu đại diện cấp cao của hai Đảng cùng đồng đạo các nhà lý luận, nghiên cứu khoa học về các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn của hai nước. Hội thảo tập trung vào những vấn đề về thực trạng, quan điểm và nội dung những chính sách, chủ trương, các giải pháp về kinh tế - xã hội đối với nông nghiệp, nông dân và nông thôn (tam nông) thời kỳ đổi mới ở Việt Nam và cải cách mở cửa ở Trung Quốc, trong điều kiện CNH, HĐH, hội nhập kinh tế thế giới và toàn cầu hóa.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, đồng chí Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam nêu rõ: Tam nông là vấn đề đang được quan tâm đặc biệt ở Việt Nam và Trung Quốc. Hai Đảng, hai nước Việt Nam, Trung Quốc đều chú trọng phát triển toàn diện nông nghiệp theo hướng hiện đại, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nông dân, xây dựng nông thôn mới XHCN.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã tham luận, trao đổi ý kiến và thảo luận những vấn đề đang nổi lên như: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn; Thành tựu và kinh nghiệm xóa đói giảm nghèo ở nông thôn; Tăng cường xây dựng

cơ sở hạ tầng kinh tế-kỹ thuật nông thôn và ứng dụng khoa học-kỹ thuật vào sản xuất; Chính sách đất đai trong quá trình phát triển kinh tế; Các chính sách xã hội và an sinh xã hội đối với nông dân; Tăng cường hệ thống chính trị nông thôn và xây dựng chính quyền cơ sở nông thôn; Quá trình đô thị hoá và những vấn đề về kinh tế, xã hội nông thôn;...

Nhiều vấn đề được đặt ra cho các nhà nghiên cứu lý luận và các nhà quản lý trước thực tế đang diễn ra ở cả hai nước như: kinh nghiệm công nghiệp thúc đẩy nông nghiệp, thành thị thúc đẩy nông thôn ở Trung Quốc; Những khó khăn và thuận lợi trong việc thực hiện Luật Đất đai ở Việt Nam; Kinh nghiệm trong việc quản lý đất đai, khoán sản phẩm trong nông nghiệp, nông dân góp vốn phát triển sản xuất kinh doanh trên mảnh đất của mình trong quá trình thực hiện tam nông ở Trung Quốc; Vấn đề giải quyết việc làm cho các lao động nông nghiệp dôi dư hiện nay và chính sách đối với các lao động làm thuê lưu động (chủ yếu là ra thành phố kiếm việc làm); Kinh nghiệm xử lý môi trường ở nông thôn khi tiến hành CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn ở Trung Quốc; Vấn đề cán bộ cấp xã và thực hiện các chế độ đối với các đối tượng này ở Việt Nam...

Các nhà nghiên cứu khoa học hai nước làm rõ các vấn đề còn yếu kém trong phát triển nông nghiệp, nông thôn hiện nay, về việc làm, đời sống, triển vọng phát triển của nông dân và vấn đề xây dựng nông thôn mới.

Kết thúc Hội thảo, các đại biểu cho rằng Hội thảo lần này giữa hai Đảng có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, góp phần phát triển lý luận, tổng kết thực tiễn, Hội thảo là cơ hội và

phương thức có hiệu quả để hai Đảng Cộng sản Việt Nam - Trung Quốc tăng cường trao đổi kinh nghiệm, học tập lẫn nhau, làm sâu sắc, phong phú lý luận và thực tiễn xây dựng CNXH ở mỗi nước.

HIỂN LỠ

Hội thảo khoa học: Quan hệ Việt Nam-Nhật Bản trong bối cảnh hội nhập Đông Á

Ngày 7/11/2008, tại Hà Nội, Hội thảo khoa học “Quan hệ Việt Nam-Nhật Bản trong bối cảnh hội nhập Đông Á” đã diễn ra dưới sự chủ trì của Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á, Viện KHXH Việt Nam. Hội thảo là một phần nội dung trong chương trình triển khai Đề tài cấp nhà nước của tập thể các nhà khoa học Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á, đồng thời cũng nằm trong chuỗi những hoạt động khoa học kỷ niệm 35 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam-Nhật Bản (1973-2008) và 15 năm thành lập Trung tâm nghiên cứu Nhật Bản (1993-2008, nay là Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á).

Hội thảo đã thu hút sự tham gia của đông đảo các nhà khoa học, các chuyên gia nghiên cứu đến từ các viện nghiên cứu thuộc Viện KHXH Việt Nam, các đại biểu đến từ Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam. 24 bản tham luận đã được trình bày tại Hội thảo.

Khái quát quan hệ Việt Nam-Nhật Bản trong 35 năm qua, Hội thảo nhận định: Quan hệ hợp tác giữa hai nước đã không ngừng phát triển, đặc biệt những năm gần đây. Mối quan hệ này không chỉ mang lại lợi ích cho cả hai nước, mà còn góp phần quan trọng vào tiến trình hội nhập kinh tế khu vực để từng bước hình thành một cộng đồng kinh tế Đông Á mở, thúc đẩy hoà bình, ổn định, thịnh vượng chung của toàn khu vực. Cơ sở tạo lập và thúc đẩy quan hệ hai nước được nhận diện theo các khía cạnh Địa-kinh tế, Địa-chính trị, Địa-văn hoá, với 5 hình thức

hợp tác chủ yếu là: Tài trợ ODA; Đầu tư trực tiếp của Nhật Bản tại Việt Nam; Thương mại; Hợp tác phát triển nguồn nhân lực; Hợp tác trong lĩnh vực dịch vụ.

Về quan hệ kinh tế, Hội thảo đã tổng kết những chặng đường phát triển trong quan hệ kinh tế giữa hai nước, đặc biệt từ khi Việt Nam chính thức trở thành thành viên của WTO; nêu lên thực trạng và triển vọng trong quan hệ hợp tác đó. Hội thảo cũng đánh giá xu hướng dòng vốn FDI của Nhật Bản ở Việt Nam; thành tựu và triển vọng trong quan hệ thương mại giữa hai nước; khái quát tiến trình hội nhập kinh tế ASEAN của Việt Nam và vai trò của Nhật Bản; vai trò ODA của Nhật Bản đối với sự phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam...

Về quan hệ chính trị, các vấn đề được thảo luận tại Hội thảo liên quan đến: một số cuộc gặp quan trọng của lãnh đạo cấp cao hai nước và những dấu mốc trong quan hệ chính trị; chính sách của Nhật Bản ở Đông Á-Thái Bình Dương; quan hệ giữa Nhật Bản và ASEAN. Đặc biệt, các đại biểu đã phân tích quan hệ chính trị cấp cao Việt Nam-Nhật Bản giai đoạn 1990-2008.

Về quan hệ văn hoá, Hội thảo đã nhìn lại quan hệ văn hoá Việt Nam-Nhật Bản chặng đường hai thập kỷ qua; xem xét sự tiếp nhận văn hoá Nhật Bản tại Việt Nam...

Ngoài ra, tại Hội thảo, các đại biểu cũng đề cập đến quá trình hợp tác giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực giữa hai bên; một số vấn đề liên quan đến bình đẳng giới qua so sánh vai trò của phụ nữ Nhật Bản với phụ nữ Việt Nam trong một số lĩnh vực xã hội, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm cho việc thực hiện bình đẳng giới ở Việt Nam.

Hội thảo là dịp tốt để cả hai bên cùng chia sẻ các ý kiến đề xuất với chính phủ hai nước để có những giải pháp thích hợp

nhằm đẩy mạnh hơn nữa quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam-Nhật Bản, nhất là trong lĩnh vực kinh tế.

TRUNG HẬU

Hội thảo khoa học toàn quốc: văn học, nghệ thuật trong cơ chế thị trường và hội nhập

Trong hai ngày 17-18/11/2008 tại Tp. Hồ Chí Minh, Hội đồng Lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật trung ương đã tổ chức Hội thảo khoa học toàn quốc "Văn học, nghệ thuật trong cơ chế thị trường và hội nhập". Tham dự Hội thảo có các nhà lãnh đạo đại diện cho các ban, ngành cùng đông đảo các nhà khoa học, các chuyên gia nghiên cứu trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật (VH, NT), các văn nghệ sĩ, các nhà quản lý văn hoá, các doanh nghiệp kinh doanh các sản phẩm văn hoá và các cơ quan thông tấn, báo chí.

Mục đích Hội thảo là nhận diện quá trình hình thành và phát triển thị trường các sản phẩm VH, NT nước ta thời gian qua; đánh giá tác động tích cực và tiêu cực của cơ chế thị trường, của quá trình hội nhập, giao lưu văn hoá quốc tế đối với đời sống VH, NT trong nước; sự phát triển của VH, NT nước nhà theo cơ chế thị trường định hướng XHCN và quá trình hội nhập.

42 tham luận được trình bày tại Hội thảo tập trung vào 5 nội dung chính sau:

Một, cơ chế thị trường cho các sản phẩm VH, NT là cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hội nhập văn hoá không có nghĩa là đồng hoá, nhất thể văn hoá mà là sự giao thoa, tiếp biến văn hoá ở một cấp độ mới; cần chủ động, tích cực nhưng phải đảm bảo đủ bình tĩnh và tỉnh táo để vẫn giữ được, khẳng định được dân tộc ta là dân tộc văn hiến và anh hùng. Trên thực tế, những năm qua chúng ta cũng tập trung cho hội nhập, nhưng chủ yếu chỉ trong kinh tế, còn các

lĩnh vực khác, trong đó có văn hoá, chưa được quan tâm đúng mức.

Hai, những yêu cầu đối với tính chất và mức độ của các sản phẩm VH, NT trong cơ chế thị trường. Các sản phẩm VH, NT cũng là hàng hoá, nhưng nhất thiết phải coi đó là hàng hoá có tính chất đặc thù, không thể gắn nó với thị trường rồi làm tăng tính nghiệp dư hoá mà bỏ quên mất nghệ thuật đỉnh cao.

Ba, đánh giá sự tác động của cơ chế thị trường, hội nhập đến VH, NT nói chung, sản phẩm VH, NT nói riêng; khẳng định những thành tựu, những tác động tiêu cực của cơ chế thị trường đến sự phát triển VH, NT; tìm nguyên nhân dẫn đến các hạn chế của thị trường các sản phẩm VH, NT hiện nay.

Bốn, dự báo những vấn đề cần lường trước để có những tính toán phù hợp với sự phát triển của xã hội. Trước bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay, hoạt động sáng tác phải hướng đến mục đích bồi đắp bản lĩnh, trí tuệ cho con người, giúp con người Việt Nam giữ vững được bản lĩnh trước bất kỳ luồng thông tin nào. Đồng thời, VH, NT phải định hướng đúng đến tự do, dân chủ chân chính, phải khai thác sâu hơn, nhiều hơn, phản ánh được những điểm tích cực của đời sống xã hội.

Năm, đề xuất các kiến nghị với Đảng, Nhà nước; nêu rõ trách nhiệm của văn nghệ sĩ đối với sự nghiệp phát triển nền VH, NT nước nhà.

Tại cuộc Hội thảo, các đại biểu đã thảo luận, tranh luận một cách dân chủ và có trách nhiệm về những vấn đề cơ bản trong VH, NT, tạo được sự đồng thuận và nhất trí cao để cùng phát triển sự nghiệp VH, NT Việt Nam trước yêu cầu hội nhập hiện nay.

HUỆ NGUYỄN